

Số: 04/2023/QĐST-DS

An Lão, ngày 20 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Trọng Đạt.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Gấm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 31/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 790/2023/QĐST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Nguyễn Thị D, nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Đức C, nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

2. Chị Nguyễn Thị T, nơi cư trú: Căn hộ A, phường T, quận L, thành phố Hà Nội; vắng mặt;

3. Anh Nguyễn Thanh T và anh Nguyễn Thanh T1, cùng nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; đều vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Thanh T và anh Nguyễn Thanh T: Bà Nguyễn Thị D, nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; là người đại diện theo ủy quyền của chị Th, anh T và anh T1 (Các văn bản ủy quyền ngày 13 tháng 7 năm 2023); có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị D trình bày: Bà và ông C là vợ chồng và có 03 con chung là Nguyễn Thị T, Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thanh T1. Trước đây, ông C có sức

khỏe thâm thân bình thường. Năm 2020, ông C bị tai biến nhồi máu não, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Sau khi điều trị, ông C bị liệt tay phải, đi lại khó khăn, không nói được, không nhận thức và điều khiển được hành vi của mình; mọi sinh hoạt đều phụ thuộc vào người thân. Hiện nay, ông C đang sống cùng bà, do bà chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông C là người mất năng lực hành vi dân sự. Trong Đơn đề nghị đề ngày 08-9-2023, bà thay đổi yêu cầu. Theo đó, căn cứ vào kết luận giám định tâm thần đối với ông C, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông C là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Bà đồng ý làm người giám hộ cho ông C, cam kết thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

Toà án không tiến hành lấy lời khai của ông C được vì ông C không nói được, không nhận thức được.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và trưởng thôn nơi ông C cư trú đều trình bày, xác nhận về tình trạng tâm thần của ông C như bà D trình bày. Các con của bà D và ông C đều đề nghị Tòa án chỉ định bà D làm người giám hộ cho ông C. Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 40/2023/SKTT ngày 24-8-2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: Ông C bị bệnh Các rối loạn tâm thần khác do tổn thương và rối loạn chức năng não và bệnh lý cơ thể, bệnh có mã F06 (Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi); hiện tại, ông C có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp: Trong quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đề nghị Tòa án áp dụng các điều 23, 46, 49, 57 và 58 của Bộ luật Dân sự, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của bà D, tuyên bố ông C là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; chỉ định bà D làm người giám hộ cho ông C; áp dụng khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bà D phải chịu lệ phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện An Lão nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị D yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Đức C là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Ông C cư trú tại: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Theo khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

[2] *Về sự vắng mặt của đương sự:* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp nhưng không ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về quyền yêu cầu:* Bà D và ông C là vợ chồng. Do đó, bà D có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố Cảnh là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo Điều 186 và Điều 361 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] *Xét yêu cầu của bà D:* Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 40/2023/SKTT ngày 24-8-2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đối với ông C phù hợp với lời khai của người yêu cầu, người làm chứng và các tài liệu, chứng khác có trong hồ sơ việc dân sự, xác định: Ông C là người thành niên do tình trạng tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự. Vì vậy, có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà D, tuyên bố ông C là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại Điều 23 của Bộ luật Dân sự và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] *Về chỉ định người giám hộ:* Bà D đồng ý làm người giám hộ cho ông C. Ông C không có năng lực thể hiện ý chí về việc có đồng ý để bà D làm người giám hộ cho mình hay không. Tòa án xét thấy: Bà D đang chung sống và nuôi dưỡng ông C, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và đảm bảo các điều kiện khác của người giám hộ theo Điều 49 của Bộ luật Dân sự; bà D làm người giám hộ sẽ đảm bảo việc chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho ông C theo quy định tại khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Dân sự. Vì vậy, Tòa án cần chỉ định bà D làm người giám hộ cho ông C theo quy định tại Điều 23 của Bộ luật Dân sự và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà D có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ quy định tại Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật Dân sự.

[6] *Về lệ phí:* Bà D phải chịu lệ phí sơ thẩm theo khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[7] *Về chi phí giám định:* Bà D tự nộp cho cơ quan giám định, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[8] *Về quyền kháng cáo:* Bà D có mặt tại phiên họp nên có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; ông C vắng mặt tại phiên họp nên có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo Điều 371 và khoản 1 Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 23, 46, 49, 57 và 58 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ vào Điều 186, Điều 361, khoản 3 Điều 367, Điều 371, Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

- Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị D, tuyên bố ông Nguyễn Đức C là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Chỉ định bà Nguyễn Thị D làm người giám hộ cho ông Nguyễn Đức C. Bà Nguyễn Thị D có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ như sau:

Về quyền: Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ; đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

Về nghĩa vụ: Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ; đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự; quản lý tài sản của người được giám hộ; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị D phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0005705 ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; bà Nguyễn Thị D đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà Nguyễn Thị D, chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Thanh T và anh Nguyễn Thanh T1 có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Ông Nguyễn Đức C có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Người giám hộ;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã An Thắng, huyện An Lão;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Vũ Trọng Đạt

